

Số: 674 /KH-SGDĐT

Đắk Nông, ngày 04 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ năm 2019
của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-BGDĐT ngày 11/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ năm 2019 của các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 1344/UBND-KGVX ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ của ngành Giáo dục năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

Căn cứ các nghị quyết, kết luận, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về giáo dục và đào tạo; ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tạo sự chuyển biến căn bản về giáo dục và đào tạo; tăng cường thanh tra, kiểm tra, khắc phục các vấn đề về giáo dục và đào tạo mà xã hội quan tâm, dư luận bức xúc; triển khai các nhiệm vụ đúng tiến độ do Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao; ưu tiên tập trung giải quyết các nhiệm vụ theo đặc thù của địa phương.

Trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Nâng cao chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích; thực hiện tốt vệ sinh trường học và y tế học đường; tăng cường các hoạt động giáo dục rèn luyện thể chất, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

2. Giáo dục mầm non tập trung phát triển trường, lớp ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng kinh tế khó khăn; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kiên quyết chống hành vi bạo hành trẻ em; đổi mới cơ chế quản lý các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

3. Giáo dục phổ thông tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, đặc biệt là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý trong các trường phổ thông.

4. Giáo dục thường xuyên tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục thường xuyên, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện; chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động không đúng quy định; rà soát, tiếp tục thực hiện các

mục tiêu của Đề án xóa mù chữ đến năm 2020, Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020; thúc đẩy việc học tập của người lớn.

II. CÁC NHÓM NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Các nhóm nhiệm vụ chủ yếu

1.1. Rà soát mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn toàn tỉnh

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó, thực hiện việc rà soát, đánh giá điều kiện hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường phổ thông nhiều cấp học và điều chỉnh lại quy mô lớp học một cách hợp lý, thu gọn lại các điểm trường.

1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

a) Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

b) Thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu và thực hiện chính sách tinh giản biên chế của ngành Giáo dục.

c) Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên phần mềm cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

d) Rà soát tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo quy định (Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

1.3. Triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, đảm bảo an toàn trường học

a) Hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; hướng dẫn kế hoạch giáo dục đối với các địa phương chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 1.

b) Hướng dẫn thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1094/QĐ-UBND, triển khai có hiệu quả Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025.

c) Tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, tăng cường đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động phát triển phong trào tập

luyện thể thao trong học sinh.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học

a) Tiếp tục triển khai chương trình dạy học ngoại ngữ theo Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 25/4/2012 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2012-2020.

b) Thực hiện bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên ngoại ngữ.

c) Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ hình thành và phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Tổ chức các hội thảo nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh và giao tiếp tiếng Anh trong cơ sở giáo dục.

1.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

a) Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục tỉnh Đắk Nông; hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý.

b) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ thi THPT Quốc gia.

c) Hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến.

d) Xây dựng và triển khai thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3, 4 của ngành Giáo dục.

1.6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục

Rà soát, hướng dẫn thực hiện, giám sát, kiểm tra, đánh giá thành lập và hoạt động của Hội đồng nhà trường trong các cơ sở giáo dục.

1.7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

a) Triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; các quy định về việc học sinh, sinh viên, công chức, viên chức ngành Giáo dục ra nước ngoài học tập, công tác.

b) Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo.

1.8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

a) Triển khai thực hiện Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025; rà soát, hướng dẫn các địa phương tích cực chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới, đặc biệt là lớp 1.

b) Hướng dẫn các địa phương xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các

thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó chú trọng các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới.

c) Triển khai các giải pháp nhằm giải quyết tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

c) Rà soát, chỉnh sửa bổ sung một số văn bản hướng dẫn về phòng học bộ môn, thiết bị dạy học tối thiểu, thư viện.

1.9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

a) Tổ chức thực hiện phát triển giáo dục đào tạo gắn với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao.

b) Nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh đầu cấp của trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh.

c) Hướng dẫn tổng kết 10 năm thực hiện đột phá về phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020 và quy hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2011-2020.

2. Các nhóm giải pháp cơ bản

2.1. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo

a) Tổ chức soạn thảo, trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành và ban hành theo thẩm quyền các chương trình, đề án, nghị quyết phát triển giáo dục và đào tạo tại địa phương.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2019.

2.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

a) Triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

b) Thực hiện giao biên chế, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức đảm bảo thiết thực, khách quan, công bằng.

2.3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

a) Quản lý sử dụng kinh phí chi thường xuyên năm 2019 đảm bảo hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

b) Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật, trong đó các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức theo Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 07/8/2017 của UBND tỉnh, Công văn số 5223/UBND-KGVX ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh về triển khai Thông tư

số 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

2.4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

a) Tăng cường công tác kiểm tra trước, trong và sau kỳ thi trung học phổ thông quốc gia 2019.

b) Đẩy mạnh công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục để nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục.

c) Tăng cường thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục các cơ sở giáo dục.

d) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2018-2019 và định hướng đến năm học 2020-2021 của tỉnh Đắk Nông.

2.5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

a) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông ngành Giáo dục năm 2019.

b) Chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới của địa phương về giáo dục đào tạo và chủ động xử lý các vấn đề truyền thông về giáo dục.

c) Tăng cường truyền thông nội bộ; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo sự đồng thuận trong toàn ngành và xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các phòng thuộc Sở: Trên cơ sở các nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2019 và các nhiệm vụ kế hoạch này, các phòng chủ động tham mưu thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc đề xuất với lãnh đạo Sở các giải pháp cụ thể để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo: Căn cứ các nhiệm vụ của kế hoạch này, tham mưu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình địa phương, đảm bảo khả thi, hiệu quả. Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo về tình hình thực hiện trước ngày 10/12/2019.

3. Giao Văn phòng Sở: Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch nhiệm vụ theo tháng, quý, 6 tháng, năm gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo (lồng ghép trong báo cáo tháng, quý, 6 tháng, năm)./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn trực thuộc;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Toàn

